

Số: 17/NQ-HĐND

Chiêm Hóa, ngày 24 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025; Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của xã Chiêm Hoá**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CHIÊM HÓA
KHÓA I, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi Luật Đấu thầu;
Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị
gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công;
Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm
2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính
năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã
của tỉnh Tuyên Quang năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02
cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh
Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân
sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2025, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân tỉnh quyết định Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương
năm 2025, tỉnh Tuyên Quang (sau sắp xếp);

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025,
Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà

nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của ngân sách cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh về việc chuyển tiếp quản lý dự án do UBND huyện làm Chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (đợt 3); điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của ngân sách cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 của ngân sách cấp tỉnh (đợt 2);

Xét Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Chiêm Hóa về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của xã Chiêm Hoá; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của xã Chiêm Hoá, cụ thể như sau:

I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

1. Tổng Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương: 84.273,69 triệu đồng, trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 13.326,18 triệu đồng.

2. Phân bổ Kế hoạch đầu tư công: 84.273,69 triệu đồng, bao gồm:

+ Dự án đã phê duyệt quyết toán: 83.748,39 triệu đồng

+ Dự án đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán: 200,0 triệu đồng

+ Dự án đang triển khai thực hiện: 325,3 triệu đồng

II. Kế hoạch đầu tư công năm 2025

1. Tổng Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương: 26.389,9 triệu đồng, trong đó:

- Vốn kế hoạch năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025: 4.287,49 triệu đồng; trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.676,18 triệu đồng.

- Vốn kế hoạch năm 2025: 22.102,42 triệu đồng; trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 11.650,0 triệu đồng.

2. Phân bổ Kế hoạch đầu tư công: 26.389,9 triệu đồng, bao gồm:

+ Dự án đã phê duyệt quyết toán: 25.909,61 triệu đồng

+ Dự án đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán: 155,0 triệu đồng

+ Dự án đang triển khai thực hiện: 325,3 triệu đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Chiêm Hóa khóa I, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp chuyên đề lần thứ ba thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ĐB HĐND xã K₁;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Giao dịch số 19, Kho bạc NN KV VIII;
- Trang thông tin điện tử xã Chiêm Hóa;
- CVKT;
- Lưu: VT.

(Báo cáo)

CHỦ TỊCH



Ma Văn Hùng

TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN CHUYỂN VỀ XÃ CHIÊM HOÁ QUẢN LÝ

Dự án do Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trước sắp xếp quyết định đầu tư

(Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của Hội đồng nhân dân xã Chiêm Hoá)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Kế hoạch vốn ĐTC năm 2025	Trong đó					Lũy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025)	Trong đó		Ghi chú	
					Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP			Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2025		Kế hoạch vốn năm 2025				Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP		
						Tổng số	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP								
										Tổng số	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn NSTW	Tổng số					Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
I	Chuyển về các xã	31	4,284.60	84,273.69		84,273.69	13,326.18	26,389.90		4,287.49	1,676.18	22,102.42	11,650.00	89,690.53		89,690.53		
1	Các dự án đã phê duyệt quyết toán	25	4,284.60	83,748.39		83,748.39	13,326.18	25,909.61		4,287.49	1,676.18	21,622.12	11,650.00	89,167.03		89,167.03		
2	các dự án đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán	1		200.00		200.00		155.00				155.00		198.20		198.20		
3	Các dự án đang triển khai thực hiện	5		325.30		325.30		325.30				325.30		325.30		325.30		

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP QUẢN LÝ VỀ XÃ CHIÊM HOÁ
Dự án do Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trước sắp xếp quyết định đầu tư
 (Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của Hội đồng nhân dân xã Chiêm Hoá)

STT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán			Lũy kế KLTH đến 30/6/2025	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Kế hoạch vốn ĐTC năm 2025	Trong đó					Lũy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025)	Trong đó		Chủ đầu tư trước sắp xếp	Chủ đầu tư tiếp nhận		Ghi chú						
					Số QĐ ngày/tháng/năm	TMBĐT/Tổng giá trị quyết toán					Lũy kế KLTH đến 30/6/2025	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025		Nguồn vốn NSDP		Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2025					Lũy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025)		Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP		Chủ đầu tư trước sắp xếp	Cấp xã	BQL...			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:								Nguồn vốn NSTW	Tổng số	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn NSDP			Kế hoạch vốn năm 2025											
							Nguồn vốn NSTW											Nguồn vốn NSDP	Nguồn vốn NSTW		Tổng cộng									Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn NSTW	Tổng cộng
• TÓNG CỘNG	31				100,956.87	100,956.87		85,837.35	4,284.60	84,273.69	13,326.18	26,389.90	4,287.49	1,676.18	22,102.42	11,650.00	89,690.53			89,690.53												
A XÃ CHIÊM HOÁ	31				100,956.87	100,956.87	85,837.35	4,284.60	84,273.69	13,326.18	26,389.90	4,287.49	1,676.18	22,102.42	11,650.00	89,690.53	89,690.53															
I Phê duyệt quyết toán trong giai đoạn 2021-2025	25				85,531.58	85,531.58	85,637.35	4,284.60	83,748.39	13,326.18	25,909.61	4,287.49	1,676.18	21,622.12	11,650.00	89,167.03	89,167.03															
1	Điểm dân cư và chỉnh trang đô thị tại tổ Đồng Tú, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	7708674	2019-2020	2380; 21/7/2021	1,348.68	1,348.68	1,348.68							1,348.68	1,348.68	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá														
2	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2024, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8089739	2024	2673; 25/6/2025	153.27	153.27	153.27	155.88		155.88				40.27	153.27	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư													
3	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2024, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8092166	2024	2155; 05/6/2025	138.69	138.69	138.69	141.06		141.06			68.26	141.06	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
4	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2024, xã Trung Hoà, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8090962	2024	1951; 22/5/2025	87.46	87.46	87.46	88.96		88.96			16.46	88.96	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
5	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2024, xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8092165	2024	1574; 8/5/2025	88.91	88.91	88.91	134.73		134.73			45.83	134.73	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
6	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2024, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8090665	2024	2282; 9/6/2025	255.72	255.72	255.72	260.09		260.09			134.30	260.09	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
7	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông nông thôn đoạn từ thôn Lăng Ngựa đi thôn Nà Lá xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8078289	2024-2025	3136; 30/6/2025	4,535.66	4,535.66	4,535.66	5,000.00		5,000.00	870.26	2,138.06	1,151.06	870.26	987.00	4,987.00	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư												
8	Xây dựng cơ sở vật chất khu xử lý rác thải huyện Chiêm Hoá (giai đoạn 1), huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	C	8050974	2023-2024	5172; 30/12/2024	5,456.16	5,456.16	5,456.16	6,000.00		6,000.00			156.17	5,456.16	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
9	Xây dựng cơ sở vật chất trường mầm non Xuân Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	C	8033436	2023-2024	2163; 03/6/2024	1,764.93	1,764.93	1,764.93	1,800.00		1,800.00			321.81	1,764.93	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
10	Xây dựng cơ sở Hạ tầng khu xử lý rác thải huyện Chiêm Hoá (Giai đoạn 2), huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	C	8079514	2024-2025	2349; 12/6/2025	7,687.57	7,687.57	7,687.57	10,000.00		10,000.00			2,563.00	7,687.57	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư							Vốn CTMTQG năm 2025 là 1,263 trđ							
11	Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư Phúc Tâm, xã Phúc Thịnh (giúp cây xăng Km6 và Trạm Y tế xã), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8155538		2375; 13/6/2025	232.33	232.33	232.33	364.38		364.38			252.33	232.33	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư														
12	Điểm dân cư Đường Đồng Luộc - Phúc Hương, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8022533	2022-2023	4951; 23/12/2024	5,990.08	5,990.08	5,990.08	14,900.00		14,900.00	11,650.00	11,700.00		11,700.00	11,650.00	5,990.08	5,990.08	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hoá	UBND xã Chiêm Hoá	Chủ đầu tư											

STT	Danhs mục dự án	Nhóm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán					Lấy kế KLTH đến 30/6/2025	Lấy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Kế hoạch vốn ĐTC năm 2025	Trong đó					Lấy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025	Trong đó		Chủ đầu tư trước sáp xếp	Chủ đầu tư tiếp nhận		Ghi chú			
					Số QĐ ngày/tháng/năm	TMDT/Tổng giá trị quyết toán			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)				Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP	Nguồn vốn NSDP			Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2025					Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP		Chủ đầu tư trước sáp xếp	Cấp xã		BQL...		
						Trong đó:	Tổng cộng	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất							Nguồn vốn NSTW		Tổng cộng	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn NSTW	Tổng cộng	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất										
																														Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29			
13	Cải tạo sân vận động trung tâm (giai đoạn II), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	7604244	2016-2017	4772; 12/12/2024	11,720.06		11,720.06	11,720.06						950.00					950.00		12,273.68		12,273.68	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
14	Lắp dựng đèn chiếu sáng đô thị, trồng cây xanh thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8045664	2023-2024	2670; 25/6/2025	7,761.14		7,761.14	7,761.14		9,500.00		9,500.00		1,824.81		397.60			1,427.21		8,422.29		8,422.29	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
15	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8080926	2024-2025	1982; 29/5/2025	999.70		999.70	999.70		1,000.00		1,000.00		107.83		8.13			99.70		999.70		999.70	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
16	Cải tạo, sửa chữa Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8080929	2024-2025	1978; 29/5/2025	745.59		745.59	745.59		750.00		750.00		98.59		23.10			75.49		745.59		745.59	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
17	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8080927	2024-2025	1979; 29/5/2025	749.98		749.98	749.98		750.00		750.00		149.98					149.98		749.98		749.98	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
18	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc và thiết bị Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8080928	2024-2025	1977; 29/5/2025	737.66		737.66	737.66		750.00		750.00		137.66					137.66		737.66		737.66	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
19	Sửa chữa, cải tạo bến xe khách Chiêm Hóa, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8078863	2024-2025	3132; 29/6/2025	2,894.23		2,894.23	3,000.00		2,894.23		2,894.23		920.10		20.10			900.00		3,000.00		3,000.00	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
20	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư tổ dân phố Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8092862	2024-2025	3116; 27/6/2025	1,687.58		1,687.58	1,687.58		2,000.00		2,000.00		1,330.94		330.94			1,000.00		2,000.00		2,000.00	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
21	Nhà Bìa tường Niệm anh hùng liệt sỹ xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	7972645	2022-2023	2665; 25/6/2025	2,618.55		2,618.55	2,618.55		3,500.00		3,500.00		479.54					479.54		2,979.54		2,979.54	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
22	Nhà lớp học trường Mầm non Trung Hòa, xã Trung Hòa, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	7848308	2020-2021	2216; 06/6/2025	5,227.75		5,227.75	5,227.75		5,249.61		5,249.61		624.76					624.76		5,217.14		5,217.14	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
23	Thay thế hệ thống điện chiếu sáng đô thị, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8078272	2024-2025	1394; 28/4/2025	1,076.13		1,076.13	1,076.13		1,200.00		1,200.00		148.93		22.80			126.13		1,076.13		1,076.13	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
24	Trụ sở làm việc phòng Tài chính - kế hoạch huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	7581827	2018-2023	7105; 25/12/2023	15,594.05		15,594.05	15,594.05	4,284.60	11,309.45		11,309.45									15,594.05		15,594.05	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
25	Khắc phục sạt lở, bảo vệ khu dân cư tổ dân phố Vĩnh Khang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8088601	2024-2025	3139; 30/6/2025	5,979.71		5,979.71	5,979.71		6,000.00		6,000.00	805.92	1,700.00		805.92	805.92		894.08		6,000.00		6,000.00	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
II	Các dự án đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán	I				200.00		200.00	200.00		200.00		200.00		155.00					155.00		198.20		198.20							
1	Đường Nội bộ (đường RD - 05) cụm công nghiệp An Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8052633	2023-2024	6956; 23/12/2023	200.00		200.00	200.00		200.00		200.00		155.00					155.00		198.20		198.20	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				
III	Các dự án đang triển khai thực hiện	5				15,225.30		15,225.30			325.30		325.30		325.30					325.30		325.30		325.30							
1	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2025, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C		2025																					Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư				

STT	Danhs mục dự án	Nhóm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán			Lũy kế KLTH đến 30/6/2025	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trong đó			Kế hoạch vốn ĐTC năm 2025	Trong đó						Lũy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025)	Trong đó		Chủ đầu tư trước sắp xếp	Chủ đầu tư tiếp nhận		Ghi chú						
					Số QĐ ngày/tháng/năm	TMDT/Tổng giá trị quyết toán					Lũy kế KLTH đến 30/6/2025	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025		Nguồn vốn NSDP		Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2025			Lũy kế vốn đã bố trí từ KC đến 30/6/2025)		Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP		Chủ đầu tư trước sắp xếp	Cấp xã	BQL...			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:								Nguồn vốn NSTW	Tổng số	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn NSTW	Tổng cộng	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất		Nguồn vốn NSTW									Tổng cộng	Trong đó: Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
							Nguồn vốn NSTW																										Nguồn vốn NSDP
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29					
2	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2025, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8150308	2025	1719; 12/5/2025	14.73		14.73			14.73		14.73		14.73					14.73		14.73		14.73	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư						
3	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2025, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8150310	2025	1721; 12/5/2025	251.15		251.15			251.15		251.15		251.15					251.15		251.15		251.15	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư						
4	Dự toán bê tông hóa đường giao thông nông thôn năm 2025, xã Trung Hòa, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C	8152075	2025	1734; 14/5/2025	59.43		59.43			59.43		59.43		59.43					59.43		59.43		59.43	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa	Chủ đầu tư						
5	Điểm dân cư Đường Đồng Lộ - Phúc Hương (giai đoạn 2), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	C		2024-2025	83; 13/3/2024	14,900.00		14,900.00																	Ban QLDA ĐTXD Chiêm Hóa	UBND xã Chiêm Hóa							
IV	các dự án chuẩn bị đầu tư																																
V	Các dự án tồn đọng kéo dài																																